

Bản án số: 71/2018/HSST.  
Ngày: 13/08/2018.

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hươn.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Ngọc Nam- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Đức Xuân Thương- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 08 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/HSST ngày 29 tháng 06 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/HSST-QĐ ngày 30 tháng 07 năm 2018 đối với bị cáo:

**Phạm Chí H (H mập)**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Thanh Thúy; Bị cáo vợ (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại vào ngày 26/10/2017); Nhân thân: Ngày 03/10/2011 bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (được miễn chấp hành phần thời gian cai nghiện bắt buộc còn lại vào ngày 16/08/2013); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/04/2018 và chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”

**Bị hại:** Chị **Hồ Thị Bé T**, sinh ngày 30/11/2000.

Địa chỉ: ấp Phụng Phụng, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. “Vắng mặt”

Đại diện hợp pháp cho bị hại chưa thành niên: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp Phụng Phụng, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. “Vắng mặt”

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Chí H là đối tượng nghiện ma túy, hiện không có nghề nghiệp ổn định. Giữa Phạm Chí H và Hồ Thị Bé T không có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 19 giờ ngày 29/4/2018, sau khi sử dụng ma túy xong, H đi lang thang tại khu vực gần nhà của H. Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 30/4/2018, thấy căn nhà trọ của T đang thuê ở cạnh nhà H tại ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành có cổng và cửa ra vào đang mở, H liền đi vào phòng ngủ phía ngoài cởi hết quần áo ra, sau đó qua phòng ngủ phía trong của T. Lúc này, T đang nằm ngủ trên giường cùng với Trần Văn H1, sinh năm 1998, HKTT: ấp Phụng Phụng, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ (cháu của T). H dùng tay cởi quần jean lưng và quần lót ra khỏi người T, dang hai chân của T ra và dùng lưỡi liếm âm hộ của T, đồng thời, dùng dương vật của mình đưa vào âm hộ của T. Lúc này, T ngồi bật dậy phản ứng, dùng hai tay che bộ phận âm hộ lại, H liền dùng sức đè T nằm ngửa xuống giường và tiếp tục nằm đè lên người T, rồi dùng dương vật đưa vào âm hộ T hai, ba lần nhưng bị T vùng vẫy nên không đưa vào được. Lúc này, Trần Văn H1 nằm kế bên nghe tiếng kêu la của T liền vùng dậy dùng chân đạp vào người H lăn xuống giường. Thấy vậy, H liền bỏ chạy qua phòng kế bên mặc quần áo chạy về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 312/TD/2018, ngày 03/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Màng trinh: Hình chóp, đường kính lỗ trinh 0,9cm. Màng trinh không rách, bờ mép màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.
- Kết quả xét nghiệm: không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Tại Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 27 tháng 06 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phạm Chí H theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Chí H về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 27 tháng 06 năm 2018.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Đề nghị xử phạt Phạm Chí H từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời bị cáo xác nhận hành vi phạm tội của

mình và trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận vào lúc khoảng 02 giờ 45 phút ngày 30/0/2018, sau khi sử dụng ma túy xong, H có hành vi đột nhập vào nhà của chị Hồ thị Bé T tại ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Lợi dụng lúc chị T đang ngủ say, H đã có hành vi dùng tay cởi quần Jean lửng và quần lót của chị T, thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của nạn nhân. Tuy nhiên, lúc H đang thực hiện hành vi thì chị T thức giấc, chống trả và hô hoán lên làm H sợ hãi bỏ chạy.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình nhằm thỏa mãn dục vọng thấp hèn. Bị cáo đã lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân và khi bị phát hiện bị cáo dùng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của nạn nhân dẫn đến ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của nạn nhân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Phạm Chí H theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền về nhân phẩm, danh dự, sức khỏe của nạn nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe phòng ngừa tội phạm. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo thành người tốt.

Tuy nhiên, tại phiên tòa công khai hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức việc làm của mình là sai trái nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Chí H phạm tội “Hiếp dâm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 141, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Phạm Chí H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/04/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hươn-Nguyễn Thị Ngọc Đẹp**

**Nguyễn Trí Hoàng**

